

<p>-Cho VD chứng tỏ không khí cần cho sự sống của con người, động vật, thực vật. GV nhận xét</p> <p>3. Bài mới: 25'</p> <p><i>*Giới thiệu bài:</i></p> <p>-GV hỏi: +Vào mùa hè, nếu trời nắng mà không có gió em cảm thấy thế nào ? +Theo em, nhờ đâu mà lá cây lay động hay điều bay lên ?</p> <p>-Gió thổi làm cho lá cây lay động, điều bay lên, nhưng tại sao có gió ? Bài học hôm nay sẽ giúp các em trả lời câu hỏi đó.</p> <p><i>*Hoạt động 1: Trò chơi: chơi chong chóng.</i></p> <p>-Kiểm tra việc chuẩn bị chong chóng của HS. -Yêu cầu HS dùng tay quay cánh xem chong chóng có quay không. -Hướng dẫn HS ra sân chơi chong chóng: Mỗi tổ đứng thành 1 hàng, quay mặt vào nhau, đứng yên và giơ chong chóng ra phía trước mặt. Tổ trưởng có nhiệm vụ đôn đốc các bạn thực hiện. Trong quá trình chơi tìm hiểu xem: +Khi nào chong chóng quay ? +Khi nào chong chóng không quay ? +Làm thế nào để chong chóng quay ? -GV tổ chức cho HS chơi ngoài sân. GV đến từng tổ hướng dẫn HS tìm hiểu bằng cách đặt câu hỏi cho HS. Nếu trời lặng gió, GV cho HS chạy để chong chóng quay nhanh. -GV cho HS báo cáo kết quả theo các nội dung sau: +Theo em, tại sao chong chóng quay ? +Tại sao khi bạn chạy nhanh thì chong chóng của bạn lại quay nhanh ? +Nếu trời không có gió, làm thế nào để chóng quay nhanh ? +Khi nào chong chóng quay nhanh, quay chậm ?</p> <p>-Kết luận: Khi có gió thổi sẽ làm chong chóng quay. Không khí có ở xung quanh ta nên khi ta</p>	<p>+Em cảm thấy không khí ngột ngạt, oi bức rất khó chịu. +Lá cây lay động, điều bay lên là nhờ có gió. Gió thổi làm cho lá cây lay động, điều bay lên cao. -HS nghe.</p> <p>-Tổ trưởng báo cáo việc chuẩn bị của các bạn. -HS làm theo yêu cầu của GV. -HS nghe.</p> <p>-Thực hiện theo yêu cầu. Tổ trưởng tổ đọc từng câu hỏi để mỗi thành viên trong tổ suy nghĩ trả lời.</p> <p>-Tổ trưởng báo cáo xem nhóm mình chong chóng của bạn nào quay nhanh nhất. +Chong chóng quay là do gió thổi. Vì bạn chạy nhanh. +Vì khi bạn chạy nhanh thì tạo ra gió. Gió làm quay chong chóng. +Muốn chong chóng quay nhanh khi trời không có gió thì ta phải chạy. +Chong chóng quay nhanh khi có gió thổi mạnh, quay chậm khi có gió thổi yếu. -HS lắng nghe.</p>
--	---

chạy, không khí xung quanh chuyển động tạo ra gió. Gió thổi mạnh làm chong chóng quay nhanh. Gió thổi yếu làm chong chóng quay chậm. Không có gió tác động thì chong chóng không quay.

***Hoạt động 2: Nguyên nhân gây ra gió**

-GV giới thiệu : Chúng ta sẽ cùng làm thí nghiệm để tìm hiểu nguyên nhân gây ra gió.

-GV giới thiệu các dụng cụ làm thí nghiệm như SGK, sau đó yêu cầu các nhóm kiểm tra đồ dùng của nhóm mình.

-GV yêu cầu HS đọc và làm thí nghiệm theo hướng dẫn của SGK.

GV đưa bảng phụ có ghi sẵn câu hỏi và cho HS vừa làm thí nghiệm và trả lời các câu hỏi:

+Phần nào của hộp có không khí nóng ? Tại sao?

+Phần nào của hộp không có không khí lạnh ?

+Khói bay qua ống nào ?

-Gọi các nhóm trình bày kết quả các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

+Khói bay từ mẫu hương đi ra ống A mà chúng ta nhìn thấy là do có gì tác động ?

-GV nêu: Không khí ở ống A có ngọn nến đang cháy thì nóng lên, nhẹ đi và bay lên cao. Không khí ở ống B không có nến cháy thì lạnh, không khí lạnh nặng hơn và đi xuống. Khói từ mẫu hương cháy đi ra qua ống A là do không khí chuyển động tạo thành gió. Không khí chuyển động từ nơi lạnh đến nơi nóng. Sự chênh lệch nhiệt độ của không khí là nguyên nhân gây ra sự chuyển động của không khí.

-GV hỏi lại HS :

+Vì sao có sự chuyển động của không khí ?

+Không khí chuyển động theo chiều như thế nào ?

-HS chuẩn bị dụng cụ làm thí nghiệm.

-HS làm thí nghiệm và quan sát các hiện tượng xảy ra.

-Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

+Phần hộp bên ống A không khí nóng lên là do 1 ngọn nến đang cháy đặt dưới ống A.

+Phần hộp bên ống B có không khí lạnh.

+Khói từ mẫu hương cháy bay vào ống A và bay lên.

+Khói từ mẫu hương đi ra ống A mà mắt ta nhìn thấy là do không khí chuyển động từ B sang A.

-HS nghe.

-HS lần lượt trả lời:

+Sự chênh lệch nhiệt độ trong không khí làm cho không khí chuyển động.

+Không khí chuyển động từ nơi lạnh đến nơi nóng.

+Sự chuyển động của không khí tạo ra gió.

<p>+Sự chuyển động của không khí tạo ra gì ? *Hoạt động 3: Sự chuyển động của không khí trong tự nhiên -GV treo tranh minh hoạ 6, 7 SGK yêu cầu trả lời các câu hỏi : +Hình vẽ khoảng thời gian nào trong ngày? +Mô tả hướng gió được minh hoạ trong hình. -Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để trả lời câu hỏi: +Tại sao ban ngày có gió từ biển thổi vào đất liền và ban đêm có gió từ đất liền thổi ra biển ? -GV đi hướng dẫn các nhóm gặp khó khăn. -Gọi nhóm xung phong trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. -<i>Kết luận và chỉ vào hình trên bảng: Trong tự nhiên, dưới ánh sáng mặt trời, các phần khác nhau của Trái đất không nóng lên như nhau. Phần đất liền nóng nhanh hơn phần nước và cũng nguội đi nhanh hơn phần nước. Sự chênh lệch nhiệt độ vào ban ngày và ban đêm giữa biển và đất liền nên ban ngày gió thổi từ biển vào đất liền và ban đêm gió từ đất liền thổi ra biển.</i> -Gọi HS chỉ vào tranh vẽ và giải thích chiều gió thổi. -Nhận xét , tuyên dương HS hiểu bài. 4.Củng cố:4' -Tại sao có gió ? -GV cho HS trả lời và nhận xét 5.Dặn dò: 1' -Về nhà học bài và sưu tầm tranh, ảnh về tác hại do bão gây ra. -Nhận xét tiết học.</p>	<p>-Vài HS lên bảng chỉ và trình bày. +H.6 vẽ ban ngày và hướng gió thổi từ biển vào đất liền. +H.7 vẽ ban đêm và hướng gió thổi từ đất liền ra biển. -HS thảo luận theo nhóm 4 trao đổi và giải thích hiện tượng. +Ban ngày không khí trong đất liền nóng, không khí ngoài biển lạnh. Do đó làm cho không khí chuyển động từ biển vào đất liền tạo ra gió từ biển thổi vào đất liền. +ban đêm không khí trong đất liền nguội nhanh hơn nên lạnh hơn không khí ngoài biển. Vì thế không khí chuyển động từ đất liền ra biển hay gió từ đất liền thổi ra biển. -Lắng nghe và quan sát hình trên bảng. -HS lên bảng trình bày. -HS trả lời.</p>
--	---

LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU :

- Chuyển đổi được các số đo diện tích.
- Đọc được các thông tin trên biểu đồ cột
- Làm các bài tập 1, 3(b), 5, phần còn lại làm theo khả năng

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC : Bảng phụ

III CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra: 1'</p> <p>2. Bài mới :31'</p> <p><i>a/ Giới thiệu bài :1'</i></p> <p>+ Nêu MĐYC tiết học.</p> <p><i>b/ Luyện tập:30'</i></p> <p>Bài 1:</p> <p>+ Tổ chức hs học cá nhân</p> <p>+ Nhận xét</p> <p>*Bài 2 : HS làm theo khả năng</p> <p>+ Tổ chức hs học nhóm đôi</p> <p>+ Nhận xét.</p> <p>Bài 3 :</p> <p>+ Tổ chức hs học cá nhân</p> <p>*a) HS làm theo khả năng</p> <p>+ Nhận xét và kết luận .</p> <p>*Bài 4: HS làm theo khả năng</p> <p>+ Tổ chức hs làm nhóm đôi</p>	<p>+ Lắng nghe, xác định nhiệm vụ</p> <p>+ Nêu yêu cầu .</p> <p>+ Làm bài vào vở- 2 hs làm bảng phụ</p> <p>$530 \text{ dm}^2 = 53 \text{ 000 cm}^2$</p> <p>$13 \text{ dm}^2 29 \text{ cm}^2 = 1 \text{ 329 cm}^2$</p> <p>$84 \text{ 600 cm}^2 = 846 \text{ dm}^2$</p> <p>+ 2 hs làm bảng phụ trình bày .</p> <p>+ Nhận xét và đọc .</p> <p>+ Nêu yêu cầu</p> <p>+ Học nhóm đôi – 2 nhóm làm bảng phụ</p> <p>a. Diện tích khu đất là : $5 \times 4 = 20 \text{ (km}^2)$</p> <p>b. Đồi : $8 \text{ 000 m} = 8 \text{ km}$. Vậy diện tích khu đất là : $6 \times 2 = 16 \text{ (km}^2)$</p> <p>+ 2 nhóm làm bảng phụ trình bày .</p> <p>+ Nhận xét .</p> <p>+ Nêu yêu cầu .</p> <p>+ Tự suy nghĩ và trả lời :</p> <p>a. Hà Nội > Đà Nẵng ; Đà Nẵng < Tp HCM ; Tp HCM < Hà Nội .</p> <p>b. Thành phố có diện tích lớn nhất: Hà Nội Thành phố có diện tích bé nhất: Đà Nẵng.</p> <p>+ Nhận xét .</p> <p>+ Nêu yêu cầu</p> <p>+ Hs làm nhóm đôi-2 nhóm làm bảng phụ</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải</u></p> <p style="text-align: center;">Chiều rộng của khu đất là :</p>

<p>+ Nhận xét</p> <p>Bài 5 : + Tổ chức hs học nhóm đôi</p> <p>+ Nhận xét và tuyên dương .</p> <p>3. Cũng cố, dặn dò:3' + Cũng cố tiết học + Về nhà học bài. CB bài: <i>Hình bình hành</i></p>	<p>$3 : 3 = 1$ (km) Diện tích của khu đất đó là : $3 \times 1 = 3$ (km²) Đáp số : 3km²</p> <p>+ 2 nhóm có bảng phụ trình bày. + Nhận xét và ôn lại cách tính diện tích hình chữ nhật . + Nêu yêu cầu . + Nhóm đôi và đối đáp lẫn nhau . a. Hà Nội có mật độ dân số lớn nhất . b. + Hs nhận xét . + Đối, tính toán và giải toán có liên quan đến diện tích .</p> <p>+ Lắng nghe.</p>
---	--

Luyện từ và câu - Tiết 37
CHỦ NGỮ TRONG CÂU KỂ *AI LÀM GÌ ?*

I. MỤC TIÊU :

- Hs hiểu cấu tạo và ý nghĩa của bộ phận chủ ngữ (CN) trong câu kể *Ai làm gì ?* (ND ghi nhớ).
- Nhận biết được câu kể *Ai làm gì ?*, xác định được bộ phận CN trong câu (BT1 mục III); biết đặt câu với bộ phận CN cho sẵn hoặc gợi ý bằng tranh vẽ (BT2, BT3).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC : bảng phụ, giấy khổ lớn.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra :2' + Nhận xét bài KTĐKHKI.</p> <p>2. Bài mới : 30' <i>a/ Giới thiệu bài:</i> 1' + Nêu yêu cầu và ghi đề bài <i>b/ Nhận xét :11'</i> + Gọi hs đọc đoạn văn</p> <p>+ Tổ chức học nhóm đôi</p> <p>1. Tìm câu kể <i>Ai làm gì?</i> Trong đoạn văn trên.</p> <p>2. Xác định CN trong mỗi câu vừa tìm. (Chủ ngữ được in đậm)</p>	<p>+ Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p> <p>+ Lắng nghe và nhắc đề</p> <p>+ Hs đọc đoạn văn, Lớp đọc thầm + 4 hs đọc 4 câu hỏi + Hs học nhóm đôi để trả lời câu hỏi :</p> <p>. 1-2: Một đàn ngỗng vờn dài cỏ, chúm mỏ về phía trước, định đớp bọn trẻ. Hùng dứt vội khẩu súng vào túi quần, chạy biến. Thắng mếu máo nấp vào sau lưng Tiến. Em liền nhặt một cành xoan, xua đàn ngỗng ra xa. Đàn ngỗng kêu</p>

<p>3. Nêu ý nghĩa của chủ ngữ . 4. Cho biết CN trong các câu trên do từ ngữ nào tạo thành. c/ Ghi nhớ : d/ Luyện tập:18' Bài 1: + Tổ chức học cá nhân tìm câu kể <i>Ai làm gì?</i> Và xác định CN (Chủ ngữ được in đậm) + Nhận xét Bài 2 : Mời hs đọc yêu cầu bài . + Tổ chức hs học nhóm 3. + Nhận xét. Bài 3: + Tổ chức học nhóm đôi + Nhận xét 3. Củng cố, dặn dò: 3' - Nội dung bài học hôm nay? + Về nhà học bài. . CB bài: MRVT: <i>Tài năng</i> + Nhận xét tiết học .</p>	<p>quàng quạc, vươn cổ chạy miết . 3. Chỉ người, con vật . 4.b. CN của các câu trên do DT và các từ kèm theo nó (cụm DT) tạo thành. + 3- 4 hs nêu ghi nhớ + Nêu yêu cầu. + Học cá nhân để làm bài, 2 HS làm bảng phụ: . Trong rừng, chim chóc hót véo von . . Thanh niên lên rẫy . . Phụ nữ giặt giũ bên những chiếc giếng. . Em nhỏ đùa vui trước nhà sàn. . Các cụ già chụm đầu bên những ché rượu cần. + Nhận xét phần trình bày của bạn . + Nêu yêu cầu bài 2 + Học nhóm 3, 2 nhóm thi đua nối đặt câu: . Chú công nhân đang khai thác than ở mỏ. . Mẹ em luôn chăm lo từng bữa ăn cho em. . Chim sơn ca hót líu lo . + Nhận xét + Nêu yêu cầu. + Học nhóm đôi để miêu tả hoạt động của các nhân vật trong tranh. + Các nhóm thi đua kể. + Nhận xét - Chủ ngữ trong câu kể <i>Ai làm gì?</i></p>
--	--

Kể chuyện - Tiết 19
BÁC ĐÁNH CÁ VÀ GÃ HUNG THẦN

I. MỤC TIÊU:

-Hs dựa theo lời kể của gv nói được lời thuyết minh cho từng tranh minh họa(BT1),kể lại được từng đoạn của câu chuyện Bác đánh cá và gã hung thần rõ ràng, đủ ý (BT2).

-Biết trao đổi với bạn về ý nghĩa câu chuyện .

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC : Tranh minh họa.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Giới thiệu bài :1' + Nêu MĐYC tiết học.</p>	<p>+ Lắng nghe và nhắc đề</p>